

NGŨ VĂN 6

Các em học sinh thân mến, bắt đầu từ hôm nay chúng ta sẽ tham gia học trên trang web của trường.

- Các em sẽ xem, tìm hiểu và ghi lại bài học vào tập; làm các bài tập theo yêu cầu.
- Đối với chủ đề văn bản, các em đọc văn bản, chú thích ở SGK để nắm được văn bản trước khi ghi bài.
- Cố gắng thực hiện phần Luyện tập đến mức nhiều nhất có thể.
- Các em có thể tìm hiểu, tham khảo các bài giảng trên internet (nếu có thể) để củng cố kiến thức.

Dưới đây là phần bài ghi và yêu cầu bài tập. Chúc các em đạt hiệu quả cao nhất trong việc học tập ở nhà!

TUẦN 23

Văn bản : **VƯỢT THÁC**
Võ Quảng

I- Đọc - Tìm hiểu chú thích:

- 1- Tác giả: }
2- Văn bản: } Sgk / 39

II- Đọc- Tìm hiểu văn bản:

1) Cảnh thiên nhiên:

- những bãi dâu trải ra bạt ngàn... vườn tược um tùm...
 - những chòm cổ thụ dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm, lặng nhìn...
- ⇒ *cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ, hoang sơ, đầy sức sống.*

2) Nhân vật dựng Hương Thư:

a- Lúc ở nhà:

- Nói năng nhỏ nhẹ
- Tính nết nhu mì
- Ai gọi cũng vâng vâng dạ dạ

⇒ *Hiền lành, chân chất*

b- Lúc vượt thác:

- Thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt
- ... như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra

⇒ *Mạnh mẽ, oai phong, hùng dũng*

3) Nghệ thuật:

- Nhân hóa, so sánh, từ ngữ gợi hình ảnh.
- Phương pháp tả người, tả cảnh

⇒ *Vẻ hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên nền cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ.*

III/ Tổng kết:

Ghi nhớ SGK / 41

IV/ Luyện tập:

- Nêu nội dung và nghệ thuật của văn bản.
-

Văn bản: BUỔI HỌC CUỐI CÙNG

An-phông-xơ Đô-đê

I./ Đọc- tìm hiểu chú thích:

(Đọc ở SGK / 54)

II/ Tìm hiểu văn bản:

1 Nhân vật Frăng

- Trước buổi học: không thích học, định trốn vì chán ngán.
- Khi đến lớp:
 - + Ngạc nhiên vì thấy không giống như những ngày khác.
 - + Choáng váng, sững sờ vì biết đây là buổi cuối cùng học bằng tiếng Pháp.
 - + Tiếc nuối, ân hận, xấu hổ vì sự lười nhác của mình.
 - + Khâm phục, tự hào về thầy Ha-men.

⇒ *Hiểu được ý nghĩa thiêng liêng của việc học tiếng mẹ đẻ.*

2) Thầy giáo Ha-men:

- Trang phục nghiêm túc
- Thái độ nhiệt tình, kiên nhẫn giảng dạy .
- Lời nói biểu lộ tình yêu với tiếng mẹ đẻ, biểu lộ lòng yêu nước và tự hào dân tộc.

⇒ Đau đớn, xót xa vì không còn được dạy-học tiếng mẹ đẻ. Đó là sự yêu quý, trân trọng, giữ gìn tiếng nói dân tộc.

3) Nghệ thuật:

- Kể theo ngôi thứ nhất, ngôn ngữ tự nhiên, chân thành.
- Miêu tả người, tả tâm trạng, ý nghĩ sâu sắc.
- Từ ngữ gợi cảm, gợi hình ảnh.

III/ Tổng kết:

Ghi nhớ SGK / 55

IV/ Luyện tập:

Trước đây em đã học tốt tiếng mẹ đẻ của mình chưa? Sau khi học văn bản này em thấy mình cần có sự thay đổi như thế nào? Trình bày những điều ấy bằng một đoạn văn 4- 6 dòng.

Biện pháp tu từ: SO SÁNH (tt)

I./ Các kiểu So sánh

Ví dụ: I.1 / 41

- a) Những ngôi sao thức ngoài kia,
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.

→ So sánh không ngang bằng (Từ so sánh “ chẳng bằng” cho thấy hai vế so sánh không ngang hàng nhau)

- b) Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời

→ So sánh ngang bằng (Từ so sánh “ là” cho thấy hai vế so sánh ngang hàng nhau)

II./ Tác dụng của so sánh

Ví dụ : II.1 / 42

→ Chiếc lá có đầy đủ cung bậc tình cảm vui, buồn của con người.

⇒ So sánh vừa gợi hình ảnh cụ thể sinh động, vừa biểu hiện tư tưởng tình cảm sâu sắc.

III/ Luyện tập: Các em làm các bài tập sau

BT 1/ 43

BT2/ 43

BT3/ 43

PHƯƠNG PHÁP TẢ CẢNH

I- Phương pháp viết văn tả cảnh

Đọc kỹ các ví dụ I/ 45, 46

1) **Đoạn văn 1:** Tả du thuyền Hương Thuyền vượt thác

Các chi tiết nổi bật:

- Ngoại hình: như pho tượng đồng đúc, bắp thịt cuồn cuộn
- Hành động: động tác nhanh như cắt, mắt nảy lửa, hàm bạnh ra, răng cắn chặt...

→ Sự nguy hiểm khó khăn của đoạn sông có nhiều thác dữ.

⇒ Miêu tả cảnh thông qua hình ảnh, hành động của nhân vật.

2) **Đoạn văn 2:** Tả quang cảnh dòng sông Năm Căn

Trình tự miêu tả:

- Từ dưới mặt sông nhìn lên bờ
- Từ gần đến xa

→ Trình tự miêu tả phù hợp với vị trí ngồi trên thuyền.

3) **Văn bản 3:** Tả lũy tre làng

- Mở bài: khái quát về tác dụng, cấu tạo, màu sắc của lũy tre làng.
- Thân bài: Tả chi tiết, cụ thể 3 vòng của lũy tre theo trình tự từ ngoài vào trong.
- Kết bài: Phát biểu cảm nghĩ và nhận xét về tre.

⇒ Muốn làm tốt bài văn tả cảnh, ta cần:

- Xác định cảnh sẽ tả là cảnh gì ?
- Quan sát, lựa chọn các chi tiết tiêu biểu.
- Sắp xếp các chi tiết tiêu biểu theo trình tự của dàn ý.

*** Dàn ý bài văn tả cảnh:**

a/ **Mở bài** : Giới thiệu chung về cảnh sẽ tả .

b/ **Thân bài** : Chọn những chi tiết tiêu biểu , nổi bật để tả theo trình tự:

- Từ cái nhìn khái quát ban đầu đến chi tiết cụ thể.
- Từ ngoài vào trong, hoặc từ xa đến gần, từ cao xuống thấp hoặc ngược lại;

c/ **Kết bài** : Nêu cảm nghĩ về cảnh đã tả .

II- Luyện tập: Em hãy làm dàn ý cho đề bài sau:

Cả đất nước đang trong giai đoạn phòng chống dịch Covid 19. Em hãy viết bài văn miêu tả cảnh làng quê nơi em ở trong những ngày ấy.

BÀI VIẾT SỐ 5

Học sinh chọn 1 trong 2 đề để làm bài:

Đề 1: *Con đường đến trường hằng ngày đã lưu lại trong em những hình ảnh đẹp. Em hãy viết bài văn để tả con đường ấy.*

Đề 2: *Cả đất nước đang trong giai đoạn phòng chống dịch Covid 19. Em hãy viết bài văn miêu tả cảnh làng quê nơi em ở trong những ngày ấy.*

(Các em chọn 1 đề rồi viết đề ấy ra giấy, sau đó làm bài văn hoàn chỉnh. Đây là **bài Kiểm tra bắt buộc phải làm** để cô chấm lấy cột điểm bài viết số 5)
